

Số: 132<sup>a</sup>/BC-UBND

Trùng Khánh, ngày 30 tháng 3 năm 2025

**BÁO CÁO**

**Tình hình thực hiện công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2025  
của huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng**

Thực hiện Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Thực hiện Thông tư số 343/2016/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách; Thông tư số 10/2005/TT-BTC ngày 02 tháng 02 năm 2005 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với việc phân bổ, quản lý sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước; Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC.

Ủy ban nhân dân huyện Trùng Khánh báo cáo tình hình thực hiện công khai dự toán ngân sách năm 2025 trên địa bàn huyện như sau:

**1. Tình hình công khai ngân sách tại các xã, thị trấn thuộc huyện**

- Số xã chưa công khai dự toán ngân sách: Không có.
- Số xã đã thực hiện công khai dự toán ngân sách: 21/21 đơn vị (chi tiết theo biểu sau)

| Stt | Tên từng xã    | Xã đã thực hiện công khai ngân sách |                    |                |                     |                         |                              | Ghi chú |
|-----|----------------|-------------------------------------|--------------------|----------------|---------------------|-------------------------|------------------------------|---------|
|     |                | Nội dung                            |                    | Hình thức      |                     | Thời gian               |                              |         |
|     |                | Đúng nội dung                       | Chưa đúng nội dung | Đúng hình thức | Chưa đúng hình thức | Đúng thời gian quy định | Chưa đúng thời gian quy định |         |
| 1   | TT Trùng Khánh | x                                   |                    | x              |                     | x                       |                              |         |
| 2   | Lăng Hiếu      | x                                   |                    | x              |                     | x                       |                              |         |
| 3   | Đoài dương     | x                                   |                    | x              |                     | x                       |                              |         |
| 4   | Khâm Thành     | x                                   |                    | x              |                     | x                       |                              |         |
| 5   | Phong Châu     | x                                   |                    | x              |                     | x                       |                              |         |
| 6   | Ngọc Côn       | x                                   |                    | x              |                     | x                       |                              |         |
| 7   | Đức Hồng       | x                                   |                    | x              |                     | x                       |                              |         |
| 8   | Cao Thắng      | x                                   |                    | x              |                     | x                       |                              |         |
| 9   | Đình Phong     | x                                   |                    | x              |                     | x                       |                              |         |
| 10  | Phong Nậm      | x                                   |                    | x              |                     | x                       |                              |         |
| 11  | Ngọc Khê       | x                                   |                    | x              |                     | x                       |                              |         |
| 12  | Đàm Thủy       | x                                   |                    | x              |                     | x                       |                              |         |



|    |             |   |  |   |  |   |  |  |
|----|-------------|---|--|---|--|---|--|--|
| 13 | Trung Phúc  | x |  | x |  | x |  |  |
| 14 | Chí Viễn    | x |  | x |  | x |  |  |
| 15 | TT Trà Lĩnh | x |  | x |  | x |  |  |
| 16 | Xuân Nội    | x |  | x |  | x |  |  |
| 17 | Cao Chương  | x |  | x |  | x |  |  |
| 18 | Quang Hán   | x |  | x |  | x |  |  |
| 19 | Quang Vinh  | x |  | x |  | x |  |  |
| 20 | Quang Trung | x |  | x |  | x |  |  |
| 21 | Tri Phương  | x |  | x |  | x |  |  |

**2. Tình hình thực hiện công khai tài chính của các đơn vị dự toán ngân sách thuộc Ủy ban nhân dân huyện**

- Số đơn vị dự toán chưa thực hiện công khai: Không có
- Số đơn vị dự toán đã thực hiện công khai ngân sách: 86/86 đơn vị, bao gồm các đơn vị hành chính - sự nghiệp và các tổ chức chức xã hội, cụ thể như sau:

| Stt | Đơn vị                               | Đơn vị đã thực hiện công khai ngân sách |                    |                |                     |                         |                              | Ghi chú |
|-----|--------------------------------------|-----------------------------------------|--------------------|----------------|---------------------|-------------------------|------------------------------|---------|
|     |                                      | Nội dung                                |                    | Hình thức      |                     | Thời gian               |                              |         |
|     |                                      | Đúng nội dung                           | Chưa đúng nội dung | Đúng hình thức | Chưa đúng hình thức | Đúng thời gian quy định | Chưa đúng thời gian quy định |         |
| 1   | Huyện ủy Trùng Khánh                 | x                                       |                    | x              |                     | x                       |                              |         |
| 2   | Phòng Nông nghiệp và Môi Trường      | x                                       |                    | x              |                     | x                       |                              |         |
| 3   | Văn phòng HĐND và UBND               | x                                       |                    | x              |                     | x                       |                              |         |
| 4   | Phòng Văn hoá, Khoa học Và Thông tin | x                                       |                    | x              |                     | x                       |                              |         |
| 5   | Thanh tra huyện Trùng Khánh          | x                                       |                    | x              |                     | x                       |                              |         |
| 6   | Phòng tư pháp                        | x                                       |                    | x              |                     | x                       |                              |         |
| 7   | Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị     | x                                       |                    | x              |                     | x                       |                              |         |
| 8   | Phòng Dân tộc và Tôn giáo            | x                                       |                    | x              |                     | x                       |                              |         |
| 9   | Phòng Tài chính - Kế hoạch           | x                                       |                    | x              |                     | x                       |                              |         |
| 10  | Phòng Nội vụ                         | x                                       |                    | x              |                     | x                       |                              |         |
| 11  | Phòng Giáo dục và Đào tạo            | x                                       |                    | x              |                     | x                       |                              |         |
| 12  | Mặt trận tổ quốc                     | x                                       |                    | x              |                     | x                       |                              |         |
| 13  | Huyện đoàn Trùng Khánh               | x                                       |                    | x              |                     | x                       |                              |         |
| 14  | Hội liên hiệp phụ nữ                 | x                                       |                    | x              |                     | x                       |                              |         |
| 15  | Hội nông dân                         | x                                       |                    | x              |                     | x                       |                              |         |
| 16  | Hội cựu chiến binh                   | x                                       |                    | x              |                     | x                       |                              |         |
| 17  | Trung tâm GDNN - GDTX                | x                                       |                    | x              |                     | x                       |                              |         |
| 18  | Trung tâm dịch vụ nông nghiệp        | x                                       |                    | x              |                     | x                       |                              |         |
| 19  | Trung tâm bồi dưỡng chính trị        | x                                       |                    | x              |                     | x                       |                              |         |
| 20  | Ban Quản lý dự án ĐT&XD              | x                                       |                    | x              |                     | x                       |                              |         |
| 21  | Hội Luật gia                         | x                                       |                    | x              |                     | x                       |                              |         |
| 22  | Hội Khuyến học                       | x                                       |                    | x              |                     | x                       |                              |         |
| 23  | Hội chữ thập đỏ                      | x                                       |                    | x              |                     | x                       |                              |         |



|    |                                                       |   |  |   |  |   |  |  |
|----|-------------------------------------------------------|---|--|---|--|---|--|--|
| 24 | Trường MN Thị trấn Trùng Khánh                        | x |  | x |  | x |  |  |
| 25 | Trường Mầm non Thông Huệ                              | x |  | x |  | x |  |  |
| 26 | Trường Mầm non Đoàn Côn                               | x |  | x |  | x |  |  |
| 27 | Trường Mầm non Thân Giáp                              | x |  | x |  | x |  |  |
| 28 | Trường Mầm non Đức Hồng                               | x |  | x |  | x |  |  |
| 29 | Trường Mầm non Trung Phúc                             | x |  | x |  | x |  |  |
| 30 | Trường Mầm non Chí Viễn                               | x |  | x |  | x |  |  |
| 31 | Trường Mầm non Đình Minh                              | x |  | x |  | x |  |  |
| 32 | Trường Mầm non Ngọc Chung                             | x |  | x |  | x |  |  |
| 33 | Trường Mầm non Đình Phong                             | x |  | x |  | x |  |  |
| 34 | Trường Mầm non Ngọc Côn                               | x |  | x |  | x |  |  |
| 35 | Trường Mầm non Lăng Hiếu                              | x |  | x |  | x |  |  |
| 36 | Trường Mầm non Ngọc Khê                               | x |  | x |  | x |  |  |
| 37 | Trường Mầm non Phong Châu                             | x |  | x |  | x |  |  |
| 38 | Trường Mầm non Phong Nậm                              | x |  | x |  | x |  |  |
| 39 | Trường Mầm non Thác Bản Giốc                          | x |  | x |  | x |  |  |
| 40 | Trường Mầm non Hùng Quốc                              | x |  | x |  | x |  |  |
| 41 | Trường Mầm non Xuân Nội                               | x |  | x |  | x |  |  |
| 42 | Trường Mầm non Tri Phương                             | x |  | x |  | x |  |  |
| 43 | Trường Mầm non Quang Hán                              | x |  | x |  | x |  |  |
| 44 | Trường Mầm non Quang Trung                            | x |  | x |  | x |  |  |
| 45 | Trường Mầm non Quang Vinh                             | x |  | x |  | x |  |  |
| 46 | Trường Mầm non Lưu Ngọc                               | x |  | x |  | x |  |  |
| 47 | Trường Mầm non Cao Chương                             | x |  | x |  | x |  |  |
| 48 | Trường Mầm non Cao Thắng                              | x |  | x |  | x |  |  |
| 49 | Trường Tiểu học Cao Thắng                             | x |  | x |  | x |  |  |
| 50 | Trường Tiểu học Chí Viễn                              | x |  | x |  | x |  |  |
| 51 | Trường Tiểu học Đàm Thủy                              | x |  | x |  | x |  |  |
| 52 | Trường Tiểu học Đình Minh                             | x |  | x |  | x |  |  |
| 53 | Trường Tiểu học Đình Phong                            | x |  | x |  | x |  |  |
| 54 | Trường Tiểu học Đoàn Côn                              | x |  | x |  | x |  |  |
| 55 | Trường Tiểu học Đức Hồng                              | x |  | x |  | x |  |  |
| 56 | Trường Tiểu học Lăng Hiếu                             | x |  | x |  | x |  |  |
| 57 | Trường Tiểu học Ngọc Côn                              | x |  | x |  | x |  |  |
| 58 | Trường Tiểu học Ngọc Chung                            | x |  | x |  | x |  |  |
| 59 | Trường Phổ thông dân tộc bán trú<br>Tiểu học Ngọc Khê | x |  | x |  | x |  |  |
| 60 | Trường Tiểu học Quang Vinh                            | x |  | x |  | x |  |  |
| 61 | Trường Tiểu học Lưu Ngọc                              | x |  | x |  | x |  |  |
| 62 | Trường Tiểu học Hùng Quốc                             | x |  | x |  | x |  |  |
| 63 | Trường Tiểu học Thân Giáp                             | x |  | x |  | x |  |  |
| 64 | Trường TH Thị trấn Trùng Khánh                        |   |  |   |  |   |  |  |
| 65 | Trường Tiểu học Thông Huệ                             |   |  |   |  |   |  |  |
| 66 | Trường Tiểu học Trung Phúc                            |   |  |   |  |   |  |  |
| 67 | Trường TH&THCS Phong Châu                             |   |  |   |  |   |  |  |



|    |                                        |  |  |  |  |  |  |  |
|----|----------------------------------------|--|--|--|--|--|--|--|
| 68 | Trường TH&THCS Phong Nậm               |  |  |  |  |  |  |  |
| 69 | Trường TH&THCS Xuân Nội                |  |  |  |  |  |  |  |
| 70 | Trường TH&THCS Cao Chương              |  |  |  |  |  |  |  |
| 71 | Trường TH&THCS Cô Mười                 |  |  |  |  |  |  |  |
| 72 | Trường TH&THCS Quang Trung             |  |  |  |  |  |  |  |
| 73 | Trường TH&THCS Quang Hán               |  |  |  |  |  |  |  |
| 74 | Trường TH&THCS Tri Phương              |  |  |  |  |  |  |  |
| 75 | Trường THCS Thị trấn Trùng Khánh       |  |  |  |  |  |  |  |
| 76 | Trường Trung học cơ sở Hùng Quốc       |  |  |  |  |  |  |  |
| 77 | Trường Trung học cơ sở Cao Thắng       |  |  |  |  |  |  |  |
| 78 | Trường Trung học cơ sở Đình Phong      |  |  |  |  |  |  |  |
| 79 | Trường Trung học cơ sở Đàm Thủy        |  |  |  |  |  |  |  |
| 80 | Trường Trung học cơ sở Pò Tầu          |  |  |  |  |  |  |  |
| 81 | Trường Trung học cơ sở Lăng Hiếu       |  |  |  |  |  |  |  |
| 82 | Trường Trung học cơ sở Ngọc Khê        |  |  |  |  |  |  |  |
| 83 | Trường Trung học cơ sở Thông Huề       |  |  |  |  |  |  |  |
| 84 | Trường PTDTBT THCS Quang Vinh-Lưu Ngọc |  |  |  |  |  |  |  |
| 85 | PTDTNT THCS Trùng Khánh                |  |  |  |  |  |  |  |
| 86 | PTDTNT THCS Trà Lĩnh                   |  |  |  |  |  |  |  |

### **3. Tình hình thực hiện công khai tài chính của các đơn vị được ngân sách nhà nước hỗ trợ**

- Số đơn vị được ngân sách nhà nước hỗ trợ chưa thực hiện công khai: Không có

- Số đơn vị được ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện công khai: 4/4 đơn vị, bao gồm: Công an huyện, Ban chỉ huy quân sự, Ngân hàng chính sách xã hội huyện, Bảo hiểm xã hội.

### **4. Tình hình thực hiện công khai tài chính của các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước**

- Số dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước chưa thực hiện công khai: 0 dự án.

- Số dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước đã thực hiện công khai: 130 dự án (*Quyết định số 4516/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 của UBND huyện về việc giao Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 huyện Trùng Khánh*).

### **5. Đánh giá chung tình hình thực hiện công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 của huyện**

Thực hiện Thông tư số 10/2005/TT-BTC ngày 02 tháng 02 năm 2005 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện quy chế công khai tài chính đối với việc phân bổ, quản lý sử dụng vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước; Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách; Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 16 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được



ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC.

Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Công văn số 243/UBND-TCKH ngày 17 tháng 4 năm 2018 về việc thực hiện công khai tài chính đối với việc phân bổ, quản lý sử dụng vốn đầu tư XDCB thuộc nguồn vốn NSNN theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước 2015; Công văn số 35/UBND-TCKH ngày 15 tháng 01 năm 2019 về việc thực hiện công khai ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; Công văn số 277/UBND-TCKH ngày 24/4/2018 về thực hiện công khai tài chính đối với việc phân bổ, quản lý sử dụng vốn đầu tư XDCB thuộc nguồn vốn NSNN theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015; Công văn số 1015/UBND-TCKH ngày 05/10/2020 về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách và thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính năm 2020 và các năm tiếp theo. Hằng năm, UBND huyện ban hành văn bản hướng dẫn tổ chức thực hiện dự toán năm trong đó hướng dẫn chi tiết nội dung về thực hiện công khai ngân sách<sup>1</sup>.

Nhìn chung, các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn cơ bản đã chấp hành tốt chế độ công bố công khai ngân sách nói chung và công khai dự toán ngân sách năm 2025 nói riêng đúng quy định hiện hành về nội dung công khai, thời gian và hình thức theo quy định đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức cũng như nhân dân trên địa bàn dưới nhiều hình thức như: Đăng tải lên trang thông tin điện tử, triển khai trong cuộc họp, hội nghị cán bộ công chức, niêm yết tại trụ sở cơ quan đơn vị, thông báo đến các tổ chức chính trị, thôn xóm...

Bên cạnh đó vẫn còn tồn tại một số mặt hạn chế như:

- Việc công khai chưa được cán bộ, công chức quan tâm; chủ yếu là công khai dự toán và quyết toán ngân sách hàng năm; chưa thực hiện công khai đầy đủ tình hình thực hiện dự toán hàng quý, 6 tháng và năm theo quy định.

- Việc công bố công khai tại một số đơn vị còn hình thức, qua loa, đối phó chủ yếu là ban hành quyết định, báo cáo nộp cấp trên chứ chưa chú trọng triển khai sâu, rộng đến từng cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân.

- 100% các xã, thị trấn và các cơ sở giáo dục đã được trang bị Trang thông tin điện tử tuy nhiên công tác đăng tải công khai ngân sách trên trang thông tin điện tử của đơn vị còn chậm, còn chưa đúng cấu trúc theo hướng dẫn.

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện công khai dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 của huyện Trùng Khánh. *Chữ*

**Nơi nhận:**

- Sở Tài chính;
- TT HU, TT UBND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Lưu: VT, TCKH. *Chữ*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nông Văn Bộ**

<sup>1</sup> Công văn số 2836/UBND-TCKH ngày 31/12/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Trùng Khánh về việc tổ chức thực hiện dự toán ngân sách địa phương niên độ 2025.